# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN [Tên học phần] MSHP: [Mã học phần]

# 1. Thông tin chung (General information):

Loại học phần		Số tín chỉ	Số giờ dự giảng	Giờ tự học và giờ học khác
Đại cương		Lý thuyết: 2	Lý thuyết: 1	1
Cơ sở		Thực hành: 1	Thực hành: 1	
Chuyên ngành	<b>✓</b>			

Đối	tượng	hoc:

Trình	đâ	đào.	too.	Dai	haa
1111111	uυ	uao	iao.	Dai	$\mathbf{H}\mathbf{U}\mathbf{U}$

Ngành: Công nghệ Thông tin

Chuyên ngành: ..... (nếu có)

Năm thứ: 3 Học kỳ: III

# Điều kiện tham gia học phần:

Học phần tiên quyết	Tên: Vi tích phân A1	MSHP: 110042
Học phần song	Không	
hành		
Các yêu cầu khác	Về kiến thức:	Kiến thức toán học phổ thông
	Về kỹ năng:	<ul> <li>Kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề</li> <li>Kỹ năng tập trung, ghi nhớ, tính toán, biến đổi</li> </ul>
	Về thái độ:	Chủ động trong học tập

# 2. Nguồn học liệu (Learning resources):

Giáo trình/Tài liệu học tập chính	[1] [tên tác giả](năm xuất bản). [tên tài liệu]. [nguồn]
Tài liệu tham khảo thêm	[2] [tên tác giả](năm xuất bản). <i>[tên tài liệu]</i> . [nguồn]
Các loại học liệu khác	[3] [tên tác giả](năm xuất bản). [tên tài liệu]. [nguồn]

#### 3. Mô tả học phần (Course description):

Học phần giúp trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xác suất và thống kê để phân tích dữ liệu trong nghiên cứu. Sinh viên sẽ được học cách biên tập dữ liệu, cách mô tả dữ liệu bằng biểu đồ và bằng các đặc trưng thống kê, cách thu thập dữ liệu, thiết kế nghiên cứu và kiểm định các giả thuyết thống kê trên ngôn ngữ Python/R. Nhờ đó sinh viên có thể ứng dụng các kiến thức của môn học để thực hiện các nghiên cứu khoa học và học các môn học có ứng dụng kiến thức thống kê như Trí tuệ nhân tạo, Khai phá dữ liệu... Đồng thời, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ Python/R giúp sinh viên có thể để dàng tham gia các cộng đồng phân tích số liệu để có thể tự học và nghiên cứu sâu hơn. Học phần cũng giúp sinh viên hình thành thái độ và nhận thức đúng đắn về vai trò của thống kê và khoa học dữ liêu trong bối cảnh hiên đại.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course learning outcomes):

Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể:

		Chuẩn đầu ra của học phần	Đáp ứng CĐR của CTĐT	Trình độ năng lực	TUA		
	❖ Về kiến thức:						
1		Trình bày các khái niệm cơ bản về xác suất	PLO1	2	TUA		
	❖ Về kỹ năng (bao gồm kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm)						
2		Trình bày các khái niệm cơ bản về xác suất	PLO1	2	TUA		
❖ Về thái độ:							
3		Trình bày các khái niệm cơ bản về xác suất	PLO1	2	TUA		

5. Nội dung học phần (Course content)

Nội dung	CĐR học phần	Số giờ		Giờ tự học và giờ học khác
		LT	ТН	
Chương 1. Các khái niệm cơ bản về xác suất	1, 2, 3	5	5	5
1.1. Bổ túc về giải tích tổ hợp				
1.2. Biến cố và quan hệ giữa các biến cố				
1.3. Xác suất và một số công thức tính xác suất				
1.4. Dãy phép thử Bernoulli				
1.5. Biến ngẫu nhiên và hàm phân phối				
1.6. Một số phân phối thông dụng (phân phối nhị thức, phân phối Poisson, phân phối chuẩn, phân phối Student, phân phối F và phân phối χ2)				
1.7. Giới thiệu ngôn ngữ Python/R và lập trình trong Python/R				
Kỹ năng mềm và thái độ	9	1	I	I

# 6. Phương pháp dạy và học (Teaching and learning methods):

- Diễn giảng
  Vấn đáp (Questions Answers)
- Hoạt động nhóm (Group-based Learning)
- Học dựa trên dự án (Project-based Learning)
- Thao tác mẫu (Demo)

## 7. Đánh giá học phần (Course assessment):

	Hình thức đánh giá/thời gian	Nội dung đánh giá	CĐR của học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ %
Đánh giá quá trình	Kiểm tra lý thuyết hoặc Kiểm tra thực hành	Từ Chương 1 đến Chương 1	Từ 1 đến 1	Theo đáp án	25%
	Bài tập lớn	Từ Chương 1 đến Chương 1	Từ 1 đến 1	Theo đáp án	25%
Đánh giá kết thúc học phần	Đồ án (nhóm)	Từ Chương 1 đến Chương 1	Từ 1 đến 1	Theo đáp án	50%
(Chọn 1 trong 2)	Thi thực hành	Từ Chương 1 đến Chương 1	Từ 1 đến 1	Theo đáp án	25%

## 9. Dự kiến danh sách cán bộ tham gia giảng dạy

TS: Nguyễn Bảo Ân

Ths: Phạm Thị Trúc Mai

Ngày phê duyệt: ...../ ......

TRƯỞNG KHOATRƯỞNG BỘ MÔNGIẢNG VIÊN(Ký và ghi rõ họ tên)(Ký và ghi rõ họ tên)BIÊN SOẠN

Nguyễn Bảo Ân

GIẢNG VIÊN PHẢN BIỆN

Phạm Thị Trúc Mai